

Số: /BC-UBND

Trà Vinh, ngày tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ tăng cường thực hiện các biện pháp nhằm rút ngắn thời gian cấp giấy phép xây dựng năm 2022

Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện các biện pháp nhằm rút ngắn thời gian cấp giấy phép và các thủ tục liên quan, UBND tỉnh Trà Vinh báo cáo Bộ Xây dựng cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ chế một cửa, một cửa liên thông, dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích trong thực hiện cấp giấy phép xây dựng:

- *Đối với lĩnh vực Xây dựng:* Công bố, công khai minh bạch thủ tục hành chính (TTHC) và niêm yết công khai 67 TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (có 54 TTHC thuộc sở, ngành và 13 TTHC cấp huyện), tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có nhu cầu giải quyết TTHC. Có 54 TTHC thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến (mức độ 3, 4) trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, thực hiện vận hành dịch vụ công trực tuyến (VNPT- iGate); phần mềm ISO điện tử (<http://iso.travinh.gov.vn>) và đăng tải trên trang Website: <https://sxd.travinh.gov.vn>; các TTHC đều rút ngắn thời gian 50% so với quy định của Trung ương;

- *Đối với Ban Quản lý Khu kinh tế:* Có 15 TTHC thực hiện giải quyết TTHC theo Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh, trong đó có 12 TTHC lĩnh giấy phép xây dựng, 02 TTHC thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở và 01 TTHC kiểm tra công tác nghiệm thu, các TTHC thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh (mức độ 3, 4); có 15 TTHC về giấy phép xây dựng thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích;

- *Đối với lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường:* Có 64 TTHC thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4, trong đó có 34 TTHC thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;

- *Công ty Điện lực Trà Vinh :* Thực hiện Quyết định số 353/QĐ-EVN ngày 17/3/2021 của Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN) ban hành Quy định về các dịch vụ điện, áp dụng tại tất cả các đơn vị trực thuộc kể từ ngày 01/4/2021. Công ty Điện lực Trà Vinh áp dụng Công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục cấp điện

trung áp trên dịch vụ trực trên các địa chỉ: Cổng Thông tin dịch vụ quốc gia www.dichvucong.gov.vn/; Trung tâm Chăm sóc khách hàng thuộc Tổng Công ty Điện lực miền Nam: <http://cskh.enspc.vn/>; Công ty Điện lực Trà Vinh: <http://pctravinhh.evnspsc.vn/>; Cổng thông tin Điện tử Trà Vinh: <http://www.travinhh.gov.vn/>; Cổng Dịch vụ công trực tuyến: <http://dichvucong.travinhh.gov.vn/>.

2. Thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết các TTHC:

2.1. Đối với công tác thẩm định dự án; thiết kế, dự toán xây dựng công trình và thời gian cấp giấy phép xây dựng và cấp phép nhà thầu nước ngoài: Tổng thời gian là: 40 ngày (giảm 23 ngày so với quy định):

- Thẩm định thiết kế cơ sở:

+ Dự án nhóm B: Thời gian thẩm định 10 ngày (giảm 50%).

+ Dự án nhóm C: Thời gian thẩm định 08 ngày (giảm 46,7%).

- Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình:

+ Công trình cấp II, III: Thời gian thẩm định 15 ngày (giảm 50%).

+ Công trình còn lại (cấp IV): Thời gian thẩm định 10 ngày (giảm 50%).

- Cấp phép xây dựng công trình: Thời gian cấp phép 15 ngày (giảm 50%).

2.2. Đối với các TTHC cấp điện qua lưới trung áp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh: Thực hiện theo Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 của UBND tỉnh về việc Quy định "một cửa liên thông" giữa các cơ quan nhà nước và Công ty Điện lực Trà Vinh trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới trung áp trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND về việc sửa đổi điểm b, khoản 1 và điểm c, khoản 2 Điều 5 của Quy định một cửa liên thông giữa các cơ quan nhà nước và Công ty Điện lực Trà Vinh trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới trung áp trên địa bàn tỉnh. Công ty Điện lực thực hiện rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng thuộc trách nhiệm ngành điện không quá 07 ngày làm việc.

2.3. Đối với các TTHC thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy: Công an tỉnh tiếp tục duy trì rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, cụ thể:

- Theo quy định tại điểm a, khoản 10, điều 13 Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ: Đề án quy hoạch xây dựng: không quá 05 ngày, Công an tỉnh đã rút ngắn còn 02 đến 03 ngày.

- Theo quy định tại điểm b, khoản 10, Điều 13 Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ: Chấp thuận địa điểm xây dựng công trình không quá 05 ngày làm việc, Công an tỉnh đã rút ngắn còn từ 02 đến 03 ngày.

(3) Theo quy định tại điểm c, khoản 10, Điều 13 Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ: Thiết kế cơ sở không quá 10 ngày làm việc đối với dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A, Công an tỉnh đã rút ngắn còn 05 ngày; không quá 05 ngày làm việc đối với dự án còn lại, Công an tỉnh đã rút ngắn còn từ 02 đến 03 ngày.

(4) Theo quy định tại điểm d, khoản 10, Điều 13 Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ: Thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công không quá 15 ngày làm việc đối với dự án, công trình quan trọng quốc gia, dự án, công trình nhóm A, Công an tỉnh đã rút ngắn còn từ 07 đến 08 ngày; không quá 10 ngày làm việc đối với dự án, công trình còn lại, Công an tỉnh đã rút ngắn 05 ngày.

(5) Theo quy định tại điểm đ, khoản 10, Điều 13 Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ: Thiết kế kỹ thuật phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy chữa cháy: Không quá 10 ngày làm việc, Công an tỉnh rút ngắn còn 05 ngày làm việc.

2.4. *Đối với lĩnh vực Giao thông vận tải:* Thực hiện Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh, các TTHC thẩm định dự án, thiết kế công trình giao thông được rút ngắn thời gian so với thời gian quy định chung.

2.5. *Đối với lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:* Thực hiện thẩm định chuyên ngành, áp dụng thực hiện TTHC rút ngắn thời gian so với thời gian quy định chung.

2.5. *Về quy trình trong công tác nghiệm thu:* Tổ chức kiểm tra nghiệm thu khi hoàn thành công trình đưa vào sử dụng theo quy định. Thời gian ra thông báo chấp thuận nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng là: 05 ngày, rút ngắn 50% so với quy định.

3. Kết quả thực hiện năm 2022: Tổng số 3.989 hồ sơ

- Công tác thẩm định công trình: 221 dự án (dân dụng, công nghiệp, giao thông, nông nghiệp).
- Công tác Cấp phép xây dựng công trình: 14 công trình dự án đầu tư.
- Cấp phép hoạt động điện lực: 03 hồ sơ.
- Thẩm duyệt phòng cháy, chữa cháy: 43 công trình.
- Công tác nghiệm thu công trình dân dụng: 31 công trình, hạng mục công trình.
- Thẩm định báo cáo đánh giá động độ môi trường: 15 ĐTM
- Xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường: 02 giấy xác nhận.
- Cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án: 03 dự án.
- Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất lần đầu và đăng ký bổ sung: 417 hồ sơ.
- Đăng ký Sở chủ nguồn thải chất thải nguy hại: 03 Sở.
- Chấp thuận môi trường: 03 hồ sơ.
- Xác nhận giấy phép môi trường: 10 hồ sơ.
- Đấu nối ống nhánh cấp, thoát nước cho khách hàng: 2.923 hồ sơ
- Thực hiện rút ngắn chỉ số điện năng: 247 hồ sơ đã đóng điện.

- Nghiệm thu về PCCC: 54 hồ sơ.

Việc rút ngắn thời gian giải quyết TTHC đều được thực hiện đúng theo quy định pháp luật nhằm góp phần giải quyết nhanh chóng, kịp thời theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

4. Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các TTHC:

Các cơ quan, đơn vị đều có sự phối hợp chặt chẽ các quy chế phối hợp, các văn bản tổ chức lấy ý kiến đúng theo quy định, công tác thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và cấp phép xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp, cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG:

1. Kết quả đạt được

Nhìn chung các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện các biện pháp như: Ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích đã cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan. Các TTHC được thực hiện trên địa bàn tỉnh đều được công khai, niêm yết đầy đủ, thời gian giải quyết các TTHC đều được rút ngắn (bằng ½ so với thời gian quy định chung); giảm được chi phí thực hiện thủ tục hành chính không cần thiết cho người dân và doanh nghiệp.

2. Hạn chế, khó khăn:

- Nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân, tổ chức còn ít do người dân chưa quen việc tạo tài khoản, có trường hợp tạo tài khoản bị vướng do số thuê bao di động không đúng với thông tin với chính chủ,...

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin của người dân còn hạn chế, mặc dù các cơ quan, đơn vị tích cực thông tin tuyên truyền rộng rãi bằng nhiều hình thức để người dân dễ tiếp cận, nhưng tỷ lệ phát sinh hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 vẫn còn thấp, thậm chí có lĩnh vực không phát sinh hồ sơ;

- Việc tiếp nhận, giải quyết TTHC về lĩnh vực xây dựng vẫn còn thực hiện theo phương thức truyền thống, nộp hồ sơ giấy (do tính chất đặc thù của xây dựng là bản vẽ khổ giấy lớn A0, A1, A2, tập thuyết minh cho dự án quá nhiều trang, ...), việc này rất khó cho việc cập nhật dữ liệu trên các cơ sở dữ liệu, cơ sở kết nối chia sẻ dữ liệu của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Hệ thống một cửa điện tử.

Trên đây là báo cáo năm 2022 về kết quả thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Trà Vinh báo cáo Bộ Xây dựng biết./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (b/c);
- CT, các PCT. UBND tỉnh (b/c);
- Sở: XD, TN&MT, NN &PTNT, Công Thương, Ban QLKKT;
- BLĐVP;
- Lưu: VT, THNV.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quỳnh Thiện